1. Mạo từ là gì?
A. Mạo từ là thành phần đứng trước tính từ và cho biết tính từ đó là một tính từ xác định hay tính từ không xác định.
B. Mạo từ là thành phần đứng trước danh từ và cho biết danh từ đó là một danh từ xác định hay danh từ không xác định.
C. Mạo từ là thành phần đứng trước động từ và cho biết động từ đó là một động từ xác định hay động từ không xác định.
D. Mạo từ là thành phần đứng trước trạng từ và cho biết trạng từ đó là một trạng từ xác định hay trạng từ không xác định.

2. Có bao nhiêu loại mạo từ
A. 2

B. 3

C. 4

D. 1

3. Mạo từ nào là mạo từ không xác định
A. An/the

B. A/ an

C. The/a

D. To/an

4. Mạo từ nào là mạo từ xác định
A. A/the

B. An/the

C. The

D. With

5. Mạo từ nào đứng trước danh từ đếm được, ở dạng số ít và được bắt đầu bằng một PHỤ ÂM.
A. The

LIVEWORKSHEETS

B. A

C. An

D. To

6. Mạo từ nào đứng trước danh từ đếm được và danh từ đó bắt đầu bằng một nguyên âm (u,e,o,a,i)
A. The

B. A

C. An

D. To

7. Mạo từ nào được sử dụng cho những danh từ đã được xác định rõ ràng
A. A

B. An

C. The

D. To

8. Khi nào dùng mạo từ " the"
A. Dùng mạo từ " The" trong tên các tờ báo

B. Dùng mạo từ " The" trước họ trong tên riêng để chỉ một gia đình, dòng họ.

C. Dùng mạo từ " The" với các địa điểm công cộng

D. Tất cả đáp án trên

9. Các trường hợp nào không nên sử dụng 'a', 'an', 'the'
A. Với các danh từ riêng chỉ TÊN địa điểm như quốc gia, thành phố, quận, thị xã

B. Với ngày tháng năm

LIVEWORKSHEETS

C. Với các môn thể thao

D. Tất cả đáp án trên

10. Khi sử dụng các cấu trúc chỉ địa chỉ, cấu trúc, phương hướng thì nên sử dụng mạo từ gì?

A. A

B. An

C. The

D. X

<u>Exercise 1:</u> Chọn đáp án đúng để điền vào chỗ trống (chú ý: ký hiệu "x" có nghĩa là không cần mạo từ)

1. We are looking for _____ place to spend _____ night.

A. the/ the

B. a/ the

C. a/ a

D. the/ a

2. Please turn off _____ lights when you leave _____ room.

A. the/ the

B. a/ a

C. the/ a

LIVEWORKSHEETS

D. a/ the

3. We are looking for people with _____experience.

A. the

B. a

C. an

D. x

4. Would you pass me _____ salt, please?

A. a

B. the

C. an

D. x

5. Can you show me _____way to _____station?

A. the/ the

B. a/ a

C. the/ a

D. a/ the

6. She has read _____interesting book.

A. a

B. an

C. the

LIVEWORKSHEETS

D. x

7. You'll get _____shock if you touch _____ live wire with that screwdriver.

A. an/ the

B. x/ the

C. a/ a

D. an/ the

8. Mr. Smith is _____ old customer and _____ honest man.

A. An/ the

B. the/ an

C. an/ an

D. the/ the

9. _____ youngest boy has just started going to _____ school.

A. a/ x

B. x/ the

C. an/ x

D. the/ x

10. Do you go to _____ prison to visit him?

A. the

B. a

LIVEWORKSHEETS

C. x

D. an

11. _____eldest boy is at _____ college.

A. a/ the

B. the/ x

C. x/ a

D. an/ x

12. Are you going away next week? No, _____ week after next.

A. an

B. a

C. the

D. x

13. Would you like to hear _____ story about _____ English scientist?

A. an/ the

B. the/ the

C. a/ the

D. a/ an

14. There'll always be a conflict between _____ old and _____ young.

A. the/ the

LIVEWORKSHEETS

B. an/ a

C. an/ the

D. the/ a

15. There was _____ collision at _____ corner.

A. the/ a

B. an/ the

C. a/ the

D. the/ the

16. My mother thinks that this is _____ expensive shop.

A. the

B. an

C. a

D. x

17. Like many women, she loves _____ parties and _____gifts.

A. the/ a

B. a/ the

C. a/ a

D. x/ x

18. She works seven days _____ week.

A. a

LIVEWORKSHEETS

B. the

C. an

D. x

19. My mother goes to work in _____ morning.

A. a

B. x

C. the

D. an

20. I am on night duty. When you go to _____ bed, I go to _____ work.

A. a/ x

B. a/ the

C. the/ x

D. x/ x

LIVEWORKSHEETS